

Mẫu CBTT – 02

(Ban hành kèm theo thông tư số 09/2010/TT – BTC ngày 15/1/2010 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHOÁNG SẢN HAMICO

Năm 2010

Mục Lục :

Phần I. Lịch sử hoạt động của công ty.

Phần II. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị.

Phần III. Báo cáo của Ban giám Đốc.

Phần IV. Báo cáo tài chính.

Phần V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán.

Phần VI. Các công ty có liên quan.

Phần VII. Tổ chức và nhân sự.

Phần VIII. Thông tin cổ đông, thành viên góp vốn và quản trị công ty.

PHẦN I - LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng:

- Tổng công ty cổ phần khoáng sản Hà Nam tiền thân là một doanh nghiệp nhà nước được thành lập từ tháng 10 năm 1967.

- Chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo quyết định số 0603000007 ngày 13 tháng 09 năm 2000. Vốn điều lệ : 600 triệu đồng.

- Tăng vốn ĐL lên 5 tỷ đồng, đăng kí lại lần đầu vào ngày 27 tháng 07 năm 2004.

- Tăng Vốn điều lệ lên 25 tỷ đồng theo Giấy CNĐKKD số 0603000007 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp.

- Năm 2007 công ty cổ phần khoáng sản Hà Nam đã tiến hành sát nhập với 2 công ty:

+ Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và khoáng sản Hà Nam, đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nam cấp ngày 19 tháng 10 năm 2004.

+ Công ty Cổ phần Bao bì Phú Mỹ, Giấy CNĐKKD số 0603000217

Trở thành Tổng công ty Cổ Phần Khoáng Sản Hà Nam theo Giấy CNĐKKD số 0603000007 ngày 22 tháng 11 năm 2007, Vốn Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần khoáng sản Hà Nam là 116.900.000.000 đồng (Một trăm mười sáu tỷ, chín trăm triệu đồng).

- Tháng 2 năm 2008 công ty đăng ký niêm yết giao dịch trên thị trường chứng khoán và chính thức giao dịch từ ngày 12/11/2008.

- Tháng 09 năm 2009 tổng công ty chuyển đổi thành công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản Hamico

2. Quá trình phát triển

Trong giai đoạn từ khi thành lập công ty đã tiến hành kinh doanh các ngành nghề sau:

Hoạt động thăm dò địa chất, khoáng sản, khai thác chế biến khoáng sản, khai thác cát, đá, sỏi, đất sét; chế biến đá; khai thác hóa chất và khoáng phân bón, bán buôn kim loại và quặng kim loại. Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất nhà nước cấm), sản xuất vật liệu xây dựng từ đất, đất sét, sản xuất các sản phẩm gốm sứ khác, hàng nội thất công trình. Trồng trọt và chăn nuôi hỗn hợp, mua bán thực phẩm nông sản. Kinh doanh bất động sản (kinh doanh nhà, đất đại lý mua bán ký gửi hàng hóa. Dịch vụ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa. Xây dựng: Dân dụng, Giao thông đường bộ, Thủy lợi, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp điện cơ, điện áp từ 35 KV trở xuống. Sản xuất, lắp ráp, mua bán: máy điều hòa nhiệt độ, thiết bị nội thất gia đình. Đầu tư xây dựng khu

công viên văn hóa bao gồm có đủ các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng; bốc xếp hàng hóa, kinh doanh du lịch.

Sản xuất kinh doanh và in mác, nhãn vỏ bao, bao bì đóng gói. Sản xuất, chế biến, kinh doanh mua bán các loại khoáng chất, khoáng sản phục vụ cho các ngành: công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, làm phân bón phục vụ nông nghiệp; Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại và các hoạt động sản xuất, dịch vụ cho ngành luyện kim và chế tạo kim loại; Sản xuất máy móc thiết bị thông thường phục vụ dân sinh. Sản xuất xi măng (P30-P50) các loại; Sản xuất các sản phẩm từ bê tông: sản xuất bê tông đúc sẵn, ống , cột.

Tổng Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh và điều lệ công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của công ty.

3. Định hướng phát triển:

Tập thể lãnh đạo và các tổ chức Đảng, đoàn thể luôn luôn đoàn kết nhất trí vì mục tiêu chung của TCT, tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ được giao. Xây dựng và phát triển Tổng công ty vững mạnh theo hướng chuyên môn hóa cao để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Mở rộng mạng lưới kinh doanh với hình thức : vừa phát huy nội lực sẵn có vừa liên kết liên doanh với các đối tác để mở rộng thị trường trong nước và đặc biệt là thị trường xuất khẩu.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và đầu tư chế biến sâu sản phẩm đặc biệt là sản phẩm của ngành khoáng sản nhất là các loại sản phẩm có thể thay thế sản phẩm nhập ngoại , sản phẩm có giá trị cao.

Tiếp tục thúc đẩy tiến độ các dự án đầu tư đang thực hiện dở, tập trung giải quyết dứt điểm những khó khăn cản trở để sớm đưa dự án vào triển khai. Nhanh chóng xúc tiến tham gia sâu hơn nữa, rộng hơn nữa vào thị trường tài chính nói chung, thị trường chứng khoán nói riêng, tạo điều kiện phát huy nhanh mạnh thương hiệu tập đoàn, vốn cho các dự án và mối quan hệ liên doanh liên kết với các đơn vị bạn.

PHẦN II - BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD trong năm 2010

Năm 2010, công ty cổ phần khoáng sản Hamico có nhiều cố gắng trong việc hoàn thành kế hoạch SXKD đã trình bày tại ĐHĐCĐ năm 2009, song do ảnh hưởng nhiều yếu tố khách quan đặc biệt là cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới đã dẫn đến những khó khăn chung của đất nước; chính sách thắt chặt tiền tệ, lãi suất ngân hàng cao, giá cả vật tư leo thang... đã có ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty cho công ty (như trong phần báo cáo của Tổng giám đốc đã trình bày). Tuy nhiên ban lãnh đạo và tập thể anh em CBCNV công ty đã cơ bản hoàn thành được kế hoạch 2010 đã thông qua tại đại hội cổ đông

Với vai trò là cơ quan quản lý công ty giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ, HĐQT đánh giá những kết quả đạt được thông qua một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu hoạt động kinh doanh:	77,344,330,385 tỷ đạt	77,4% KH
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	29,777,675,222 tỷ đạt	99,2 % KH
- Tổng lợi nhuận sau thuế :	26,067,531,891 đạt	104,2 % KH
- Chia cổ tức (dự kiến) :	20 %	đạt 100 % KH

- Hoạt động sản xuất: Đã hoàn thiện về cơ bản quy mô đầu tư của công ty như:

+ Hoàn thiện đầu tư các dây chuyền công nghệ tuyển và chế biến khoáng sản một số loại khoáng sản cao cấp để phục vụ trong nước và xuất khẩu như: Dây chuyền sản xuất Thạch Anh cao cấp; dây chuyền đá soa; dây chuyền đá sè;

+ Hoàn thiện và đưa vào SX ổn định 02 dây chuyền nhà máy gạch tuynen Hamico I;

+ Hoàn thiện, đồng thời đưa dây chuyền rút sợi thép đưa vào hoạt động

+ Hoàn thành việc đầu tư vốn vào một số công ty liên doanh và thu lợi nhuận bước đầu

- Hoạt động sản xuất kinh doanh: mở rộng một cách có quy mô thị trường kinh doanh trong nước và bước đầu đưa sản phẩm của công ty ra xuất khẩu; Duy trì và phát triển văn phòng đại diện phía tại Hà Nội và thành phố HCM - góp phần thuận lợi cho việc kinh doanh và tiếp thị sản phẩm.

- Cấu trúc, chuyển đổi và nhân sự lại bộ máy lãnh đạo từ tổng công ty thành công ty cổ phần tập đoàn tạo điều kiện thuận lợi cho việc liên doanh – liên kết và phát triển đa dạng hoá ngành nghề, sản phẩm
- Triển khai các dự án cũ , mở mang thêm dự án mới tạo tiền đề cho định hướng chiến lược kế hoạch sản xuất – kinh doanh 5 năm 2011-2015
- Chuẩn hoá các hoạt động của công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp , luật chứng khoán và các công ty niêm yết
- Chăm lo đời sống CBCNV , quyền lợi các nhà đầu tư và tham gia đầy đủ các an sinh xã hội trong cộng đồng

2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

2.1. Triển vọng

Do Việt Nam đã chính thức hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới với việc gia nhập WTO vì vậy mở rộng một cách có quy mô thị trường kinh doanh trong nước đồng thời với việc giới thiệu các sản phẩm của công ty ra thị trường nước ngoài. Củng cố mạng lưới tiêu thụ, xây dựng các đối tác chiến lược, mở rộng các văn phòng đại diện góp phần thuận lợi cho việc kinh doanh.

2.2. Kế hoạch trong tương lai

Tập trung triển khai các dự án đã được phê duyệt. Lên tiến độ cụ thể cho từng dự án và theo dõi sát sao tiến độ. Kiện toàn bộ máy tổ chức các Ban quản lý dự án. Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cán bộ tham gia quản lý dự án theo kế hoạch đáp ứng nhiệm vụ được giao.

3 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị :

3.1 Nhân sự HĐQT :

HĐQT gồm 05 thành viên được phân công nhiệm vụ như sau :

- 01 thành viên giữ vai trò Chủ tịch HĐQT : thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động của HĐQT triển khai thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông
- 01 Thành viên HĐQT – kiêm TGD : thực hiện nhiệm vụ điều hành tổng thể hoạt động công ty theo nghị quyết của HĐQT
- 01 Thành viên HĐQT – kiêm PTGD : giúp việc cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm chuyên trách về kế toán

- 02 Thành viên HĐQT còn lại được phân công giúp việc cho Tổng giám đốc và đặc trách 02 mảng lớn SX- KD của công ty: 01 về xây dựng 01 về vật liệu và khoáng sản

3.2- Các nghị quyết HĐQT trong năm kế hoạch

Trong năm 2010 vừa qua, HĐQT đã điều hành công ty qua các phiên họp định kỳ và bất thường, quyết định những nội dung quan trọng sau đây:

- Thông qua KHSXKD, các biện pháp thực hiện năm 2011
- Bổ xung, sửa đổi các bộ định mức kinh tế - kỹ thuật cho các đơn vị tiến tới việc khoán gọn lợi nhuận giao nộp hàng năm cho các đơn vị
- Phê chuẩn bộ máy quản lý, hệ thống thang, bảng lương và chế độ kèm theo
- Phân công lại nhiệm vụ thành viên HĐQT
- Hợp kiểm điểm công tác quý, Phương hướng nhiệm vụ quý tiếp theo
- Quyết định dừng việc triển khai một số dự án cũ gặp nhiều phức tạp, triển khai một số dự án mới có nhiều cơ hội

3.3- Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Tổng GD và bộ máy điều hành.

HĐQT chỉ đạo điều hành cũng như giám sát hoạt động của ban GD và bộ máy quản lý thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của HĐQT và bộ máy quản lý về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban lãnh đạo.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng định giá sản phẩm, chính sách bán hàng, chính sách nhân viên, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban lãnh đạo gửi báo cáo HĐQT.
- Các thành viên HĐQT không kiêm nhiệm chức vụ trong Tổng công ty thực hiện công tác quản lý, giám sát qua các chế độ kiểm tra, báo cáo, các buổi họp và làm việc với Ban lãnh đạo cũng như tại các phiên họp HĐQT.

Đánh giá chung về công tác này, HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị công ty cổ phần đặc biệt công ty đã niêm yết trên thị trường chứng khoán, công tác này thực tế trong năm qua đã đạt kết quả, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, quy chế quản trị công ty; quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đốc thúc của HĐQT đã giúp Ban lãnh đạo tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời hơn, linh hoạt hơn.

4: Kế hoạch hoạt động của hội đồng quản trị trong năm 2011

Năm 2011, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động chung như sau:

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ, gồm 4 phiên họp trong 4 quý. Các phiên họp này HĐQT sẽ nghe các báo cáo, kiến nghị của Tổng giám đốc; thảo luận, thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách... trong hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- Tổ chức các phiên họp bất thường để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT theo dõi hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các đơn vị, hệ thống phân phối và tại bộ máy điều hành Tổng công ty.
- Triển khai công việc thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Tổng công ty:
 - + Chỉ đạo triển khai chiến lược phát triển của Tổng công ty
 - + Triển khai đầu tư tiếp các dự án năm 2010
 - + Các nhiệm vụ chiến lược khác.

5 – Thay đổi nhân sự thành viên HĐQT

Trong nhiệm kỳ của hội đồng quản trị có phát sinh về nhân sự :

Ông Nguyễn Xuân Mai chủ tịch HĐQT vì lý do chuyển đổi công việc khác nên đã được miễn nhiệm chức vụ chủ tịch và thành viên HĐQT ngày 10/01/2011 và HĐQT bầu bổ sung ông Lê Trung Kiên là cán bộ công ty làm thành viên HĐQT và giữ chức chủ tịch HĐQT ngày 11/01/2011

Nay HĐQT xin trình trước Đại hội

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lê Trung Kiên

PHẦN III - BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2010 là năm tiếp theo của chu kỳ khủng hoảng kinh tế. Tình hình thế giới có nhiều biến động khó lường, khủng hoảng tài chính trên toàn cầu kéo theo suy thoái về kinh tế ngày càng lan rộng đến nhiều quốc gia trong đó có nước ta. Những trở ngại của nền kinh tế nói chung đã làm công ty cổ phần tập đoàn Hamico trải qua một năm hoạt động với nhiều khó khăn, Ban giám đốc, đội ngũ CBCNV cũng như toàn thể anh em công nhân đã không ngừng vươn lên trong hoạt động sản xuất kinh doanh, vượt qua khó khăn để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Một mặt công ty triển khai các loại sản phẩm truyền thống của công ty, mặt khác ban lãnh đạo công ty tìm tòi phát kiến phương hướng mới, đã không ngừng mở rộng các quan hệ với các đối tác. Để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới HĐQT quyết định hoàn thiện cấu trúc mô hình công ty từ bộ máy lãnh đạo tổng công ty đến các công ty thành viên

Theo đó, Công ty cổ phần tập đoàn được cấu trúc bởi các công ty theo mô hình công ty mẹ - công ty con và các công ty thành viên liên doanh - liên kết để đa dạng hoá các loại hình sản xuất kinh doanh. Đồng thời HĐQT cũng quyết định kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy lãnh đạo theo hướng chuyên sâu vào các nhiệm vụ phân công để tạo điều kiện phát huy tối đa khả năng của cá nhân, tập thể cho lợi ích của công ty.

Giấy chứng nhận ĐKKD và lĩnh vực hoạt động chính của công ty như sau :

1-Tên : Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản Hamico

- Tên giao dịch : Tập đoàn khoáng sản Hamico
- Tên CT viết bằng tiếng anh: HAMICO GROUP MINERAL JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng tiếng anh : Hamico group
- Mã chứng khoán : KSH

Địa chỉ : Tổ 14 , phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 03513.851035 --- Fax : 03513.855. 296

Websiter :<http://www.hamico.vn> Email: hamico_hanam@yahoo.com

2- Các công ty thành viên :

2.1.Tổng công ty cổ phần khoáng sản Bình Thuận Hamico

- Địa chỉ : Tổ 8, khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : 0613.845.318 Fax : 0613.845.317

2.2.Tổng công ty Cp xuất khẩu Đông Nam Á Hamico

- Địa chỉ : Đường Lê Chân , khu CN Châu Sơn, thành phố phủ lý, tỉnh Hà Nam
- Điện thoại : 03513.848.888 fax : 03513.855896

2.3. Công ty nhựa Hamico

- Địa chỉ : Tổ 14, phường Quang Trung , thành phố Phủ lý , tỉnh Hà Nam
- Điện thoại : 03513.851.035

2.4. Tổng công ty đầu tư xây dựng và đô thị thành mỹ Hamico

- Địa chỉ : Cụm công nghiệp cầu Giát, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
- Điện thoại : 03513.847.756

2.5. Công ty cổ phần chứng khoán Gia Anh

- Địa chỉ : Số 30, phố mai hắc Đế, Phường bùi thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- Điện thoại: 043.540.1229

3. Ngành nghề kinh doanh chính :

- Thăm dò, khai thác, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản
- Đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp đô thị, cảng biển, giao thông thủy lợi...
- Sản xuất và xuất nhập khẩu hàng hoá
- Đầu tư và kinh doanh du lịch
- Đầu tư tài chính bất động sản chứng khoán
- Hoạt động trong lĩnh vực truyền thông.
- Kinh doanh và sản xuất, in ấn các loại sản phẩm có nguồn gốc từ nhựa

4. Các dự án đã và đang triển khai

* Các dự án tại Hà Nam:

- Khai thác chế biến đá vôi, đolômit, nephêlyl, thạch anh, pespat
- Sản xuất: vật liệu xây dựng và gạch tuynen 80 triệu viên / năm.
- Sản xuất: bao bì, chi, nhựa, manh pp
- Kinh doanh và xây dựng hạ tầng khu DT Hoà Mạc, Duy Tiên, Hà Nam

I. Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2010

Để thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch năm được thông qua tại đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị- Ban giám đốc công ty đã có được những yếu tố thuận lợi và khó khăn sau:

I: Những yếu tố thuận lợi :

- Đó là sự kết hợp thể mạnh sẵn có: những thành tựu đạt được trong các năm trước về kết quả sản xuất kinh doanh, nguồn tài chính, chất lượng, uy tín thương hiệu sản phẩm, chất lượng
- nguồn nhân lực... và mô hình quản trị tiên tiến , sự minh bạch trong hệ thống tài chính, thương hiệu- của doanh nghiệp niêm yết trên sàn .

- Có định hướng chiến lược phát triển công ty là cơ sở của việc cấu trúc và mở rộng tầm hoạt động của công ty theo nguyên tắc :
 - Với năng lực về tài chính, nhân sự và kinh nghiệm, Hamico có đầy đủ khả năng thực hiện đầu tư có hiệu quả các dự án
 - Hamico luôn sẵn sàng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước trên mọi phương diện với phương châm : “Hợp tác phát triển – hai bên cùng có lợi”
- Thành công trong việc niêm yết cổ phiếu công ty trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố HCM. KSH là mã cổ phiếu mạnh có tính thanh khoản cao được đông đảo các nhà đầu tư quan tâm.
- Thành công trong việc đầu tư tài chính : đầu tư vốn vào các công ty, đầu tư vốn vào các dự án và các dịch vụ thương mại và các dịch vụ khác
- Thành công trong việc đầu tư triển khai một số công nghệ mới về chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng mang lại hiệu quả sản xuất cao.
- Sự đoàn kết, nhất trí về nhiệm vụ chung trong nội bộ Tổng công ty.
- Sự tin tưởng của quý vị cổ đông

2. Những thách thức, khó khăn:

- Sự biến động khó lường nền kinh tế trên thế giới trong xu thế suy thoái toàn cầu đã làm cho các mặt hàng sản xuất của công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Trong các loại sản phẩm phải kể đến đó là :
 - + Mặt hàng sản xuất bao bì mà nguyên liệu là hạt nhựa PP của công ty có liên hệ mật thiết với giá dầu thô thế giới, trong khi giá dầu trong năm thay đổi thất thường, dẫn đến kế hoạch SXKD bị động hoàn toàn
 - + Mức độ tiêu thụ nguyên liệu của các nhà máy do công ty cung cấp nguyên liệu thất thường và giảm sút, gây khó khăn và kém chủ động trong các quyết định sản xuất kinh doanh của công ty .
 - + Một số sản phẩm xuất khẩu như đá soa , đá xè ,bao bì siêu thị... bị hạn chế thị trường tiêu thụ
- Nhiệm vụ của chính phủ vừa kiểm chế lạm phát và bình ổn giá vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh là một thách thức không nhỏ trong bối cảnh kinh tế khó khăn. Việc lãi xuất ngân hàng tăng cao , tỷ giá đô la ngoài thị trường tự do , việc hạn chế giải ngân cho các công trình xây dựng cũng như vốn vay của một số nhà máy sản xuất tiêu thụ sản phẩm của CT vẫn vẫn và

vân vân... đã hạn chế hoặc dừng hẳn tiêu thụ sản phẩm của công ty làm cho việc SXKD không đạt được như kỳ vọng

- Những khó khăn về thủ tục hành chính và biến động nói chung dẫn đến kéo dài việc triển khai một số dự án, như : dự án nhà máy gạch tuynen Hamico II - Tại Chân Lý, Lý Nhân, Hà Nam ; hoặc phải dừng hẳn phải kể đến như : Dự án tuyển & chế biến ti tan, dự án khai thác và đóng chai nước khoáng ; Dự án khai thác và chế biến syinite- nepheryl....

Phát huy những thuận lợi và nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh thể hiện qua các chỉ tiêu trong Bảng sau đây:

STT	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ 2009 (Triệu đồng)	KẾT QUẢ 2010 (Triệu đồng)	TĂNG TRƯỞNG
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	75,208,548,266	77,344,330,385	103 %
2	Giá vốn bán hàng	46,610,255,622	51,665,129,091	110 %
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28,598,292,644	25,679,201,294	89,79 %
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	20,329,082,026	19,581,747,021	96,32 %
5	Lợi nhuận khác	3,601,007,441	10,195,928,201	283,11 %
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23,930,089,467	29,777,675,222	124,43%
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3,001,873,285	3,722,192,694	124,02%
8	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	0	0	
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	20,928,252,182	26,005,482,528	124,25 %
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,790	2,225	124,25 %

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2010	THỰC HIỆN 2010	% TH/KH
I	Các chỉ tiêu sản lượng				
1	Sản lượng Sản xuất				
1.1	Chế biến khoáng sản	Tấn	100.000	85.000	85 %
1.2	Vật liệu xây dựng (Gạch tuynen quy TC)	viên	60.000.000	58.000	96,66 %
1.3	Ngành bao bì	Tấn	200	150	75 %
2	Sản lượng kinh doanh				
2.1	Chế biến khoáng sản	Tấn	90.000	80.000	88,89 %
2.2	Vật liệu xây dựng (Gạch tuynen)	viên	58.000.000	55.000.000	94,83 %
2.3	Ngành bao bì	Tấn	180	150	83,33 %
II	Các chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu	đồng	100,000,000,000	77,344,330,385	77,3 %
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế thu nhập	đồng	30.000.000.000	29,791,465,018	99,2 %
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	25.000.000.000	26,067,531,891	104,2 %
4	Tỷ suất lợi nhuận / vốn Điều lệ	%	21,38 %	22,3 %	104,3 %
5	Nộp NSNN	đồng		4.726.582.356	
6	Chia cổ tức (dự kiến)	đồng	20 %	20 %	100 %
7	Tổng vốn ĐTXDCB& mua sắm thiết bị				

II. Kết quả hoạt động cụ thể:

1. Hoạt động sản xuất – kinh doanh

- Vận hành ổn định, an toàn, hiệu quả các thiết bị máy tất cả các đơn vị. Duy trì thực hiện kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng máy, thiết bị một cách hợp lý theo kế hoạch và xuất hàng
- Đầu tư nâng cấp một số hệ thống thiết bị chế biến khoáng sản như: hệ thống tuyển tẩy trắng và nghiền mịn thạch anh; hệ thống đập nghiền soa đá trắng, đá đen
- Đưa 02 dây chuyền nhà máy gạch HAMICO I vào vận hành có nề nếp Đồng thời tiến hành cải tạo công nghệ để vừa giảm tiêu hao vật tư nguyên, nhiên liệu vừa giảm nhân công lao động trực tiếp
- Bộ phận kinh doanh có nhiều đổi mới cả trong phương thức giao nhận hàng đến phương thức thanh toán. Mở rộng mạng lưới kinh doanh đặc biệt quảng bá thông tin một số sản phẩm mới của công ty ra thị trường
- Áp dụng bộ định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động sản xuất cho từng đơn vị tạo điều kiện cho công tác quản lý, chi phí sản xuất hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm.
- Đầu tư vốn vào các đơn vị liên doanh liên kết để đa dạng hoá ngành nghề sản phẩm và phát huy thế mạnh của hai bên; Đầu tư vốn cấu trúc lại các công ty có nhiều tiềm năng xong lại hạn chế về vốn và hệ thống quản trị sau đó niêm yết trên thị trường chứng khoán để huy động vốn mang lại hiệu quả cao
- Mở các đợt phát động thi đua lao động sản xuất đã làm tăng động lực của đội ngũ cán bộ quản lý, vận hành Nhà máy để hoàn thành kế hoạch sản xuất năm trước thời hạn

2. Công tác tiếp thị truyền thông và hoạt động an sinh xã hội:

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của luật chứng khoán, của UBCK và sở giao dịch chứng khoán thành phố HCM đối với công ty niêm yết, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhận diện thương hiệu HAMICO với mã chứng khoán KSH, qua đó quảng bá hình ảnh của công ty trở thành thương hiệu gần gũi, quen thuộc và đáng tin cậy đối người tiêu dùng và các nhà đầu tư.
- Thực hiện chính sách chăm sóc khách hàng, đại lý với các chính sách khuyến mãi, hậu mãi khuyến khích các bạn hàng, các đối tác, bảo vệ quyền lợi của các cổ đông thông qua việc thực hiện kế hoạch năm và việc công bố thông tin theo quy định của công ty niêm yết
- Tham gia đóng góp, tham gia các phong trào, lập các quỹ giải thưởng của địa phương và trung ương để củng cố hình ảnh công ty thông qua các hoạt động an sinh xã hội

3. Công tác Tài chính Kế toán:

- Có kế hoạch nguồn vốn đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư của công ty để cho hoạt động ngân hàng vừa lành mạnh vừa thuận lợi. Tiến tới hạn chế dùng vốn vay ngân hàng, phát huy tối nguồn vốn nội lực, nguồn vốn tự có ... để chủ động trong các công việc
- Tổ chức tốt hoạt động hệ thống kế toán theo chuẩn mực quy định, phản ánh đầy đủ, trung thực và đáp ứng yêu cầu các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty: Ban hành quy trình kiểm kê, luân chuyển chứng từ, hạch toán kế toán hàng tháng, quý, năm đúng niên độ
- Thực hiện đầy đủ yêu cầu kiểm toán quý, soát xét sơ bộ 6 tháng đầu năm và kiểm toán cuối năm về thuế, hàng tồn kho của đơn vị kiểm toán đã được đại hội cổ đông chấp thuận

4. Công tác đầu tư

Căn cứ vào kế hoạch đầu tư các dự án đã được ĐHCĐ thông qua, các dự án HDQT đã có nghị quyết, ban lãnh đạo đã tiến hành từng bước các dự án đó là:

- + Các dự án tại Hà Nam, cụ thể là dự án nhà máy gạch tuy nen Hamico II đã được chấp thuận chủ trương, xong qua trình triển khai do các thủ tục hành chính cũng như chính sách về đền bù giải phóng mặt bằng mà hiện nay cũng bị chậm lại, không đạt được tiến độ đề ra
- + Hoàn chỉnh và đưa vào sản xuất dây chuyền rút thép để cung cấp sản phẩm cho đơn vị liên doanh đồng thời có thể mở rộng thị trường tiêu thụ ra các đơn vị khác
- + Hoàn chỉnh việc đầu tư góp vốn và đưa vào sản xuất để sinh lợi nhuận: công ty bao bì Hamico
- + Các dự án tại Bình Thuận về cơ bản triển khai đúng yêu cầu tiến độ
- + Đã và đang hoàn thiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu công ty chứng khoán làm công cụ để có thể tham gia vào thị trường tài chính nói chung và thị trường vốn nói riêng

5. Công tác chấp hành các quy định của pháp luật về quản trị doanh nghiệp:

- Triệt để áp dụng và tuân thủ hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001- 2000,
- Thực hiện công bố thông tin chính xác kịp thời theo đúng yêu cầu thông tư 09 /2010 của UBCK đối với các công ty niêm yết
- Công tác an toàn vệ sinh lao động luôn được đưa lên hàng đầu. Công ty tiến hành thành lập Ban ứng cứu sự cố khẩn cấp để kịp thời giải quyết tình huống.
- Công tác phòng cháy, chữa cháy tại các phân xưởng sản xuất và văn phòng làm việc được tập huấn thường xuyên và kiểm tra định kỳ.
- Thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người lao động

- Công tác an ninh bảo vệ tại Nhà máy thường xuyên được kiểm tra, giám sát, trong năm không có vụ vi phạm lớn nào xảy ra.

III. Những vấn đề chưa đạt yêu cầu trong công tác điều hành sản xuất – kinh doanh:

- Việc phân tích và dự báo tiêu thụ sản phẩm chưa theo kịp với những diễn biến thực tế của thị trường dẫn đến tiêu thụ hàng hoá chậm không đạt kế hoạch như kỳ vọng

- Việc đầu tư giảm trái các dự án dẫn đến hiệu suất đầu tư không cao. Khi có biến động chung của chính sách vĩ mô làm cho các dự án mất khả thi dẫn đến một số dự án phải dừng lại hoàn toàn

- Việc triển khai đầu tư một số dự án còn chậm không đạt tiến độ

IV. Bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất- Về tinh thần đoàn kết :

- Xây dựng khối đoàn kết từ trên xuống dưới, đồng sức, đồng lòng vì sự nghiệp chung của công ty

- Tập trung các nguồn lực tập thể , phát huy sức mạnh nội lực cá nhân để xây dựng công ty thành một khối đoàn kết vững chắc có bản chất riêng thể hiện nét văn hoá đặc trưng của công ty

Thứ 2- Về công tác thị trường :

- Cùng cố và phát triển mạng lưới tiêu thụ cả trong và ngoài nước . Liên doanh – liên kết cùng các đối tác nhanh chóng đưa ra thị trường sản phẩm mới phù hợp yêu cầu có chất lượng thay thế các sản phẩm cũ, kém cạnh tranh.

- Công tác phân tích và dự báo thị trường phải được chú trọng và đi trước một bước , kịp thời nắm bắt cơ hội kinh doanh.

Thứ 3- Về việc đầu tư mở rộng sản xuất

- Mở rộng hợp tác liên kết – liên doanh tạo nên sức mạnh và nhiều cơ hội đầu tư

- Đầu tư các dự án theo nguyên tắc : tập trung, dứt điểm, có chọn lọc

Thứ 4- Xây dựng nguồn nhân lực :

- Tạo điều kiện bằng các cơ chế quản lý để cá nhân, tập thể có thể phát huy tối đa nội lực của mình

- Chú trọng tìm kiếm nhân tài, có chính sách phù hợp để thu hút nhân lực và khuyến khích lao động sáng tạo đặc biệt trong lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ và chuyển giao

Thứ 5- Vai trò của tổ chức đảng và các đoàn thể :Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên nhằm tạo sức mạnh tập thể, tạo niềm tin và động viên người lao động không ngừng phấn đấu vươn lên, hăng hái thi đua lao động SX.

V. Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2011 và giải pháp thực hiện .

1 Các nhiệm vụ cơ bản năm 2011:

1.1 Xây dựng kế hoạch SX giao cho các đơn vị ngay từ tháng đầu , quý đầu của năm kế hoạch để các đơn vị tự chủ hoàn toàn trong sản xuất . Áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật để khoán từ : khâu quản lý , khâu chi phí vật tư, đến từng công đoạn , đến từng người lao động tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sản xuất theo kế hoạch được giao: an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng , tiết kiệm và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch là cơ sở cho việc khoán gọn thu lợi nhuận từ các đơn vị

1.2 Hoàn chỉnh và triển khai áp dụng các Quy chế, Quy trình và Quy định trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thống nhất từ trên khối văn phòng đến các phòng ban, các đơn vị đảm bảo việc sản xuất - kinh doanh linh hoạt và đạt hiệu quả nhất.

1.3.Mở rộng mạng lưới kinh doanh với hình thức : vừa phát huy nội lực sẵn có vừa liên kết liên doanh với các đối tác để mở rộng thị trường trong nước và đặc biệt là thị trường xuất khẩu

1.4.Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và đầu tư chế biến sâu sản phẩm đặc biệt là sản phẩm của ngành khoáng sản nhất là các loại sản phẩm có thể thay thế sản phẩm nhập ngoại , sản phẩm có giá trị cao

1.5.Hoàn chỉnh một số dự án đã đầu tư vốn đưa vào khai thác và thu lợi nhuận như:

- Dự án Rút sợi thép
- Các dự án khoán gọn thu lợi nhuận từ các công ty liên doanh – liên kết
- Tiếp tục thúc đẩy tiến độ các dự án đầu tư đang thực hiện dở, cụ thể là dự án: Nhà gạch Hamico II tại Chân lý , lý Nhân , Hà Nam .

1.6.Chú trọng hơn nữa trong việc xây dựng thương hiệu HAMICO, mã cổ phiếu KSH một cách chuyên nghiệp hơn , hình ảnh hơn ra công chúng cũng như trên thị trường chứng khoán.

2.Các chỉ tiêu KH năm 2011

2.1.Kế hoạch sản xuất :

- Chế biến khoáng sản : 100.000 tấn.
- Vật liệu xây dựng (gạch tuy nen) : 60.000.000 viên.
- Các loại ngành nghề khác

2.2 Kế hoạch kinh doanh

- Chế biến khoáng sản : 90.000 tấn.
- Vật liệu xây dựng (gạch tuy nen) : 60.000.000 viên
- Kinh doanh các lĩnh vực khác

2.3 Kế hoạch Tài chính

• Vốn điều lệ	:	116,9 tỷ đồng
• Tổng doanh thu	:	100 tỷ
• Nộp NSNN	: tỷ đồng
• Lợi nhuận trước thuế	:	40 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế	:	30 tỷ đồng
• Tỷ suất LN sau thuế/VDL	:	25,6%
• Chia cổ tức	:	25 %
• Tổng vốn ĐTXDCB và mua sắm tài sản	: tỷ đồng.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2011

3.1.Căn cứ vào kế hoạch tổng thể đã được xây dựng giao cho các đơn vị xây dựng và đưa ra phương án thực hiện . Nếu có phát sinh vấn đề Ban lãnh đạo trực tiếp họp bàn với đơn vị để tháo gỡ

3.2.Triển khai học tập và phổ biến bộ định mức kinh tế kỹ thuật đến các đơn vị . Yêu cầu các đơn vị trên cơ sở đó định mức chi tiết đến từng công đoạn , từng người lao động .

3.3.Đôn đốc, chỉ đạo sát sao việc triển khai kế hoạch kinh doanh cho hai văn phòng đại diện tại Hà Nội, thành phố HCM và các đối tác chiến lược . Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển hệ thống mạng lưới tiêu thụ . Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát bộ phận kinh doanh thực hiện chính sách, quy chế, quy trình đảm bảo kinh doanh hiệu quả và đúng pháp luật.

3.4.Đào tạo và thu hút nguồn nhân lực nhằm cải thiện và tăng tính chủ động, tạo một đội ngũ CBCNV có năng lực quản lý và sáng tạo trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thích ứng với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

3.5.Tập trung triển khai các dự án đã được phê duyệt. Lên tiến độ cụ thể cho từng dự án và theo dõi sát sao tiến độ. Kiện toàn bộ máy tổ chức các Ban quản lý dự án. Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cán bộ tham gia quản lý dự án theo kế hoạch đáp ứng nhiệm vụ được giao.

4. Định hướng chiến lược 5 năm 2011- 2015

Năm 2010 là năm mà công ty Cp tập đoàn khoáng sản Hamico cũng như số đông các doanh nghiệp của cả nước gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình . Tuy nhiên cũng là năm mà công ty có nhiều cơ hội và thách thức đan xen, đã mở ra cho công ty nhiều lĩnh vực đầu tư . Hiện nay công ty đã và đang triển khai, đã và đang góp vốn vào một loạt các dự án tiềm năng làm tiền đề cho kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm năm tới 2011-2015 với rất nhiều khả năng hứa hẹn cụ thể là các dự án :

STT	Tên Dự án	Quy mô	Dự kiến
1	Dự án liên doanh với công ty khai thác và chế biến khoáng sản Bắc Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Vốn điều lệ : 168 tỷ VNĐ - DT : 16 điểm mỏ / 250 ha - Hoạt động trong lĩnh vực : khai thác chế biến quặng đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án triển khai 2010- 2011; - Dự kiến 2011 có lợi nhuận
2	Dự án xây dựng nhà máy gạch tuynen 2 (công ty TNHH MỘT THÀNH VIÊN VLXD Hamico 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Vốn điều lệ : 90 tỷ - DT 20 ha - Hoạt động trong lĩnh vực : sản xuất gạch tuynen các loại và vật liệu xây dựng 	<ul style="list-style-type: none"> -Vốn điều lệ 100% công ty mẹ -Triển khai trong năm 2010- 2011 - Dự kiến 2012 có lợi nhuận
3	Dự án : đầu tư dây chuyền II nhà máy rút thép sợi	<ul style="list-style-type: none"> - Vốn đầu tư : Khoảng 15 tỷ VNĐ - Công xuất : 20.000 T/năm - Công nghệ : Trung Quốc 	<ul style="list-style-type: none"> -Triển khai trong năm 2011- 2012 - Dự kiến 2012, 213 có lợi nhuận
4	Đầu tư : cải tạo công nghệ, tăng công xuất nhà máy chế biến khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Vốn đầu tư : khoảng 20 tỷ VNĐ - Công xuất : tăng 150 % - Công nghệ : Trung Quốc 	<ul style="list-style-type: none"> -Triển khai trong năm 2012- 2013 - Dự kiến 2013 , 2014 có lợi nhuận
5	Đầu tư hoạt động tài chính và Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động trong lĩnh vực tài chính : Đầu tư vốn liên doanh – liên kết ; đầu tư tái cấu trúc các công ty ; đầu tư vào thị trường chứng khoán - Hoạt động thương mại ,xuất nhập khẩu 	<ul style="list-style-type: none"> -Triển khai trong năm 2011- 2014 - Dự kiến 2014, 215 có lợi nhuận
6	Dự án : công ty truyền thông Hamico	<ul style="list-style-type: none"> - Vốn điều lệ : 100 tỷ VNĐ - DT : khoảng 150 ha - Hoạt động về các lĩnh vực truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - KSH chiếm giữ 50 % vốn điều lệ - Triển khai : trong năm 2012-2014; 2015 có hiệu quả

Căn cứ vào kết quả khảo sát và tính khả thi của các dự án ban lãnh đạo xây dựng lộ trình về kết quả sản xuất kinh doanh 5 năm (2011- 2015) làm mục tiêu hướng tới của công ty

S	Danh mục	Năm	Năm	Năm	Năm	Năm
TT	chỉ tiêu	2011	2012	2013	2014	2015
1	Vốn Điều lệ	116,9 tỷ	116,9 tỷ	116,9 tỷ	Tăng bằng CP thường	Tăng bằng CP thường
2	Doanh thu	100 tỷ	Tăng trưởng 20 %	Tăng trưởng 20 %	Tăng trưởng 20 %	Tăng trưởng 20 %
3	Chia cổ tức	25 %	30%	35%	45 %	55 %

4.1 Số cổ phiếu đang lưu hành:

- Tổng số cổ phiếu của công ty: 11.690.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 11.690.000 cổ phiếu

Trong đó:

- + Cổ phiếu phổ thông: 11.690.000 cổ phiếu
- + Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu

4.2 Kế hoạch SXKD năm 2010

* Kế hoạch

- Kế hoạch sản xuất :

- Chế biến khoáng sản : 100.000 tấn.
- Vật liệu xây dựng (gạch tuynen): 60.000.000 viên.
- Các loại ngành nghề khác

- Kế hoạch kinh doanh

- Chế biến khoáng sản : 90.000 tấn.
- Vật liệu xây dựng (gạch tuynen) : 58.000.000 viên
- Kinh doanh các lĩnh vực khác

- Kế hoạch Tài chính


- Vốn điều lệ : 116,9 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 100 tỷ
- Nộp NSNN : 10,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 30 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 25 tỷ đồng
- Tỷ suất LN sau thuế/VĐL : 21,4%
- Chia cổ tức : 20 %

4.3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2010

- Căn cứ vào kế hoạch tổng thể đã được xây dựng giao cho các đơn vị xây dựng và đưa ra phương án thực hiện. Nếu có phát sinh vấn đề Ban lãnh đạo trực tiếp họp bàn với đơn vị để tháo gỡ
- Triển khai học tập và phổ biến bộ định mức kinh tế kỹ thuật đến các đơn vị. Yêu cầu các đơn vị trên cơ sở đó định mức chi tiết đến từng công đoạn, từng người lao động.
- Đôn đốc, chỉ đạo sát sao việc triển khai kế hoạch kinh doanh cho hai văn phòng đại diện tại Hà Nội, thành phố HCM và các đối tác chiến lược. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển hệ thống mạng lưới tiêu thụ. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát bộ phận kinh doanh thực hiện chính sách, quy chế, quy trình đảm bảo kinh doanh hiệu quả và đúng pháp luật.
- Đào tạo và thu hút nguồn nhân lực nhằm cải thiện và tăng tính chủ động, tạo một đội ngũ CBCNV có năng lực quản lý và sáng tạo trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thích ứng với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Tập trung triển khai các dự án đã được phê duyệt. Lên tiến độ cụ thể cho từng dự án và theo dõi sát sao tiến độ. Kiện toàn bộ máy tổ chức các Ban quản lý dự án. Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cán bộ tham gia quản lý dự án theo kế hoạch đáp ứng nhiệm vụ được giao.

TM. BAN GIÁM ĐỐC

Tổng giám đốc



Nguyễn Tiến Dũng

PHẦN IV - BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHOÁNG SẢN HAMICO

Địa chỉ: Tổ 14, Phường Quang Trung, Tp Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam
Điện thoại: 0351 - 3.851.035 Fax: 0351 - 3.855.296

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm tài chính
kết thúc ngày
31/12/2010

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2010

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010 Đồng	01/01/2010 Đồng
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		40.551.303.922	66.219.714.054
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		83.563.947	2.542.502.013
1. Tiền	111	V.1	83.563.947	2.542.502.013
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		32.955.709.450	47.051.555.122
1. Phải thu khách hàng	131		32.685.737.615	46.497.887.722
2. Trả trước cho người bán	132		1.683.429.842	934.938.150
5. Các khoản phải thu khác	135	V.3	0	474.702.553
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(1.413.458.007)	(855.973.303)
IV. Hàng tồn kho	140		7.512.030.525	16.606.870.703
1. Hàng tồn kho	141	V.4	7.512.030.525	16.606.870.703
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		0	18.786.216
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.5	0	18.786.216
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		148.370.301.859	140.235.486.108
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		141.117.012.801	129.185.122.569
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	139.502.469.918	118.462.438.796
<i>Nguyên giá</i>	222		162.044.357.240	134.467.179.500
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(22.541.887.322)	(16.004.740.704)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	33.600.000	38.400.000
<i>Nguyên giá</i>	228		48.000.000	48.000.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(14.400.000)	(9.600.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	1.580.942.883	10.684.283.773
III. Bất động sản đầu tư	240		0	0



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010

IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		5.685.000.000	9.370.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.13	5.685.000.000	9.370.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.568.289.058	1.680.363.539
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	1.568.289.058	1.680.363.539
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		188.921.605.781	206.455.200.162

NGUỒN VỐN

A. NỢ PHẢI TRẢ	300		41.867.853.894	67.871.930.803
I. Nợ ngắn hạn	310		41.867.853.894	62.871.930.803
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	30.193.888.000	52.492.224.970
2. Phải trả người bán	312		5.344.447.436	6.851.549.038
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	4.726.582.356	2.932.539.555
5. Phải trả người lao động	315		695.637.340	540.976.309
6. Chi phí phải trả	316	V.17	51.723.498	25.666.667
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	845.601.000	0
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		9.974.264	28.974.264
II. Nợ dài hạn	330		0	5.000.000.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.20	0	5.000.000.000
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		147.053.751.887	138.583.269.359
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	147.053.751.887	138.583.269.359
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		116.900.000.000	116.900.000.000
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420		30.153.751.887	21.683.269.359
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		188.921.605.781	206.455.200.162

Hà Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2010

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

Hoàng khánh Chung

Lâm thị thu Trang

Nguyễn Tiến Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHOÁNG SẢN HAMICO

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Địa chỉ: Tổ 14, Phường Quang Trung, Tp Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351 - 3.851.035 Fax: 0351 - 3.855.296

Năm tài chính
kết thúc ngày 31/12/2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2010 Đồng	Năm 2009 Đồng
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	77.344.330.385	75.208.548.266
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.27	77.344.330.385	75.208.548.266
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	51.665.129.091	46.610.255.622
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		25.679.201.294	28.598.292.644
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	3.271.323.291	23.577.957
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.30	1.407.996.763	1.518.636.764
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.353.283.963	1.518.636.764
8. Chi phí bán hàng	24		4.511.093.893	3.791.463.999
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		3.449.686.908	2.982.687.812
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		19.581.747.021	20.329.082.026
11. Thu nhập khác	31		14.781.651.264	8.037.750.896
12. Chi phí khác	32		4.585.723.063	4.436.743.455
13. Lợi nhuận khác	40		10.195.928.201	3.601.007.441
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		29.777.675.222	23.930.089.467
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.31	3.772.192.694	3.001.837.285
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		26.005.482.528	20.928.252.182
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.35	2.224,59	1.790,27

Hà Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2010

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Hoàng khánh Chung



Lâm thị thu Trang



Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2010


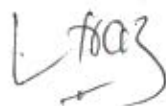
CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2010 Đồng	Năm 2009 Đồng
I. Lưu chuyển từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	110.046.659.180	51.752.525.401
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(49.040.344.318)	(46.098.407.391)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(6.223.054.800)	(6.091.192.468)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	(1.301.583.296)	(1.528.631.220)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(2.936.302.174)	(1.300.000.000)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	12.259.410.985	19.712.648.125
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(10.234.001.247)	(17.936.438.549)
Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động kinh doanh	20	52.570.784.330	(1.489.496.102)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và tài sản dài hạn khác	21	(17.998.309.717)	(19.540.306.614)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	0	7.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(700.000.000)	0
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	7.632.000.000	9.900.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	24.323.291	23.577.957
Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động đầu tư	30	(11.041.986.426)	(2.616.728.657)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	58.059.489.000	95.890.213.965
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(85.357.825.970)	(79.720.144.666)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(16.689.399.000)	(11.690.000.000)
Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động tài chính	40	(43.987.735.970)	4.480.069.299
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(2.458.938.066)	373.844.540
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	2.542.502.013	2.168.657.473
Tiền và tương đương tiền tồn cuối kỳ	70	83.563.947	2.542.502.013

Hà Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2010

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc


Hoàng Khánh Chung

Lâm Thị Thu Trang

Nguyễn Tiến Dũng

PHẦN V - BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh (AISC)

Địa chỉ: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

- Ý kiến của kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2010, kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các dòng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tổng công ty được lập phù hợp với chế độ và chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và các văn bản pháp lý khác có liên quan.

PHẦN VI - CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp của công ty : không
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần /Vốn góp do công ty nắm giữ: không
- Tình hình đầu tư vào các công ty liên quan : Trong năm 2010 công ty đã đầu tư vào các công ty sau đây :

+ Tổng Công ty CP Khoáng Sản Nari Hamico	: 3.865.000.000 đồng
+ Tổng Công ty CP Xuất Khẩu Đông Nam A Hamico	: 2.000.000.000 đồng
+ Công ty CP Sơn Hải	: 10.000.000.000 đồng
Cộng	: 15.865.000.000 đồng

PHẦN VII - TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty gồm:

- Lãnh đạo tổng công ty: 01 Tổng giám đốc, 01 Phó tổng giám đốc
- 05 phòng chức năng nghiệp vụ: Phòng tổ chức hành chính, phòng thương mại và xuất nhập khẩu, Phòng tài chính kế toán, Phòng kế hoạch đầu tư, Phòng công nghệ tuyển khoáng.

2. Tóm tắt lý lịch của các cổ đông trong ban lãnh đạo công ty

a. Lý lịch ông Lê Trung Kiên:

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 04/08/1962

Nơi sinh: Liêm Sơn, Thanh Liêm, Hà Nam

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử Nhân hoá Sinh
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1987-1995: Lâm trường quốc doanh Ninh Bình
 - + Từ năm 1995-2003: Nhà máy xi măng Kiện Khê
 - + Từ năm 2003 đến nay: Công ty Cổ phần Khoáng sản Hà Nam

b. Lý lịch ông Nguyễn Tiến Dũng :

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT kiêm TGD
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh 23/09/1970
- Nơi sinh: Hải Hà, Hải Hậu, Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp vật tư
- Quá trình công tác:
 - + 1999 – 2000: Xí nghiệp thực phẩm công nghiệp Phú Lý
 - + Từ năm 2000 đến nay: Công ty cổ phần khoáng sản Hà Nam

c. Lý lịch bà Đặng thị Thu Phương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên hội đồng quản trị - Phó tổng giám đốc kiêm giám đốc tài chính
- Giới tính: nữ - Ngày sinh: 26/05/1977
- Nơi sinh: Yên Nam, Duy Tiên, Hà Nam - Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 95- 99: Nhà máy xi măng Kiện Khê
 - + Từ năm 1999- 2000: Xí nghiệp công nghiệp thực phẩm Phú Lý
 - + Từ năm 2000 đến nay : công ty khoáng sản Hà Nam

3.Thay đổi nhân sự HĐQT:

Ông Nguyễn Xuân Mai chủ tịch HĐQT vì lý do chuyển đổi công việc khác nên đã được miễn nhiệm chức vụ chủ tịch và thành viên HĐQT ngày 10/01/2011 và HĐQT bầu bổ xung ông Lê Trung

Kiên là cán bộ công ty làm thành viên HĐQT và giữ chức chủ tịch HĐQT ngày 11/01/2011 chờ đến ĐHCĐ thường niên 2011.

- Tại Đại hội thường niên 2011 ngày 15 tháng 3 năm 2011, Đã bầu bổ xung ông Lê Trung Kiên Chính thức vào HĐQT.

- Tại phiên họp HĐQT ngày 20 tháng 3 chính thức bầu ông Lê Trung Kiên vào vị trí chủ tịch HĐQT.

4. Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:

a. Tổng số CBCNV đến thời điểm 31/12/2010 là: 580 người

b. Chính sách đối với người lao động:

- Giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi theo quy định của nhà nước cho người lao động như: chuyển đổi hệ số lương, đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội..... luôn luôn kịp thời và đầy đủ.

- Công ty đã xây dựng và ban hành đầy đủ kịp thời các quy chế, quy định liên quan đến việc tuyển dụng lao động, thưởng, lương, buộc thôi việc...

5. Thay đổi thành viên HĐQT, Ban giám đốc, BKS, Kế toán trưởng:

a. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm kế hoạch có một thành viên HĐQT xin nghỉ vì lý do cá nhân, HĐQT đã tiến hành bổ xung thành viên khác của HĐQT

b. Thay đổi thành viên Ban giám đốc:

c. Thay đổi thành viên Ban kiểm soát:

Trong năm kế hoạch 03 thành viên BKS nghỉ để nhận nhiệm vụ mới. HĐQT đã thống nhất chờ đại hội cổ đông thường niên bầu bổ xung

d. Thay đổi kế toán trưởng:

PHẦN VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên. Trong đó có 01 thành viên hoạt động độc lập không điều hành.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của hội đồng quản trị như sau:

STT	Họ Và Tên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Lê Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	3.000	0.026	
2	Đặng Văn Lành	Ủy viên HĐQT	3.000	0.026	bổ xung
3	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT Kiêm TGD	500.000	4,28	
4	Nguyễn Minh Hoàn	Ủy viên HĐQT	50 000	0.43	
5	Đặng Thị Thu Phương	Ủy viên HĐQT – P.Tổng giám đốc	3000	0.026	

2. Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên. Trong đó có 01 thành viên hoạt động độc lập không điều hành.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Hoàng Khánh Chung	Trưởng BKS	0	0%	
2	Nguyễn lê tuần Anh	Thành viên BKS	0	0%	
3	Đặng Quang Hoạt	Thành viên BKS	0	0%	

c. Mức thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS:

Mức thù lao năm 2010 đã chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS công ty

- Hội đồng quản trị:

+ Tiền thù lao của thành viên HĐQT kiêm nhiệm gồm 04 người :

$500.000 \text{ đ/ người / tháng} \times 12 \text{ tháng} \times 04 \text{ người} = 24.000.000 \text{ đ}$

+ Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách : gồm 01 người

$1000.0000 \text{ đ/ người / tháng} \times 12 \text{ tháng} \times 01 \text{ người} = 12.000.000 \text{ đ}$

Tổng tiền thù lao cho HĐQT trên năm : 36.000.000 đ

b. Ban kiểm soát:

Thù lao BKS kiêm nhiệm gồm :

- Trưởng BKS (01) : $1000.000 \text{ đ/tháng} \times 12 = 12.000.000 \text{ đ}$

- Thành viên BKS (02) : $500.0000 \text{ đ/tháng} \times 12 = 12.000.000 \text{ đ}$

Tổng tiền thù lao cho BKS trên năm : 24.000.000 đ

3. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

Tổng số vốn điều lệ của công ty hiện nay là 116.900.000.000 (tương đương 11.690.000 cổ phần).

Tỷ lệ sở hữu cổ phần / vốn điều lệ như sau:

a. Cổ đông trong nước:

- Cá nhân: 1691 cổ đông giữ 11308470 cổ phần chiếm 96,7% vốn điều lệ
- Tổ chức : 6 tổ chức giữ 323870 CP chiếm 2,8% vốn điều lệ

b. Cổ đông nước ngoài

- Cá nhân : 12 cổ đông giữ 28250 CP chiếm 0,25 % vốn điều lệ
- Tổ chức : 02 tổ chức giữ 18210 CP chiếm 0,15% vốn điều lệ

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Lê Trung Kiên